

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau nghi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 664/2020/TLST-VHNGĐ ngày 05/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Võ Thị Thanh N, sinh năm 1993

2. Ông Lê Duy Tuấn V, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: 5/15 L, Phường 12, quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 31/2018 do UBND phường Mũi Né, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 05/3/2018 thì hôn nhân giữa bà Võ Thị Thanh N và ông Lê Duy Tuấn V là hợp pháp.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Võ Thị Thanh N và ông Lê Duy Tuấn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: hai bên khai không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: hai bên khai không có.

- Các vấn đề khác: hai bên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Võ Thị Thanh N và ông Lê Duy Tuấn V phải nộp lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số AA/2019/0019215 ngày 21/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N, ông V đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Phú Nhuận;
- CCTHA DS Q.Phú Nhuận;
- UBND phường Mũi Né, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy